

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2014

Số: 240/BC-DVKT

Vv Báo cáo của Ban điều hành về hoạt động
SXKD năm 2013 và phương hướng
hoạt động năm 2014

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
VỀ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2013
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2014**

TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

PHẦN I.

HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2013:

1. Tình hình chung

Năm 2013, tăng trưởng kinh tế thế giới chậm hơn dự báo do khủng hoảng ở Châu Âu và suy giảm tăng trưởng ở Trung Quốc và Ấn Độ. Trong nửa đầu năm 2013, để đảm bảo sự phục hồi tăng trưởng và ngăn chặn sự lên giá tương đối của nội tệ, nhiều Ngân hàng Trung ương các nước đã giảm lãi suất. Giá thế giới trong những tháng đầu năm 2013 tiếp tục xu hướng giảm kể từ đầu năm 2011.

Trong nước, sự phục hồi tăng trưởng chưa thực sự chắc chắn do nhu cầu nội địa còn yếu và chi phí sản xuất cao, trong khi khả năng cân đối NSNN năm 2013 rất khó khăn.

Đứng trước những khó khăn đó, ngay từ đầu năm Ban lãnh đạo Công ty PVPS cùng toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty đề ra các mục tiêu để thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 với nhiều giải pháp. Toàn thể Ban lãnh đạo và cán bộ công nhân viên công ty luôn nỗ lực cố gắng hoàn thành tốt kế hoạch SXKD năm 2013 và đạt được một số kết quả khả quan.

2. Các kết quả chủ yếu.

Các kết quả chủ yếu của Công ty PVPS như sau:

TT	Chỉ tiêu	KH 2013	TH 2013	Đạt (%)
I	Tổng doanh thu	1,045.40	1,068.02	102%
1	Doanh thu trực tiếp	140.95	152.37	108%

TT	Chỉ tiêu	KH 2013	TH 2013	Đạt (%)
1.1	Doanh thu từ các Hợp đồng bảo trì, bảo dưỡng	111.09	127.99	115%
1.2	Doanh thu từ các dự án khác	20.67	16.96	82%
1.3	Doanh thu tài chính	9.18	7.41	81%
2	Doanh thu từ nhà thầu phụ	904.45	915.65	101%
II	Tổng chi phí	1,014.66	1,036.91	102%
1	Chi phí trực tiếp	92.64	110.43	119%
2	Chi phí thực hiện các dự án mới	17.57	15.36	87%
3	Chi phí nhà thầu phụ	904.45	910.48	101%
4	Chi phí tài chính		0.64	
III	Lợi nhuận trước thuế	30.74	31.12	101%
IV	Lợi nhuận sau thuế	23.06	23.30	101%

- Mặc dù năm 2013 doanh thu ngoài thực hiện tăng 40% so với năm 2012 nhưng vẫn chưa đạt được kế hoạch 2013, nguyên nhân chính do kinh tế trong nước vẫn chưa thoát khỏi khó khăn nên một số công trình Chủ đầu tư bị thiếu vốn dẫn đến tiến độ thực hiện bị kéo dài, không đảm bảo kế hoạch thanh toán theo Hợp đồng đã ký. Đồng thời, một số dự án đã khởi công nhưng chậm tiến độ nên Công ty chưa ký được hợp đồng với đối tác. Doanh thu từ hoạt động tài chính giảm 29% so với kế hoạch do chính sách nhà nước thay đổi, điều chỉnh giảm lãi suất ngân hàng.

- Tuy nhiên, tổng doanh thu năm 2013 vẫn đạt 101% kế hoạch đề ra. Thực sự đây là một nỗ lực rất lớn của Công ty trong việc đẩy nhanh công tác thu hồi vốn, thanh quyết toán các công trình đã thực hiện để đảm bảo vượt mức chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận.

11/11/2013

3. Khái quát về hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Ngoài công tác bảo dưỡng sửa chữa thường xuyên và đột xuất các nhà máy điện đảm bảo nhà máy vận hành an toàn hiệu quả, năm 2013 Công ty còn thực hiện công tác bảo dưỡng định kỳ các Nhà máy điện Cà mau 1&2, Nhơn Trạch 1, Nhơn Trạch 2 như sau:

- + Thực hiện tiêu tu Nhà máy điện Cà Mau 1.
- + Thực hiện 02 đợt thanh tra A GT11, GT12 Nhà máy điện Nhơn Trạch 1.
- + Thực hiện tiêu tu Nhà máy điện Nhơn Trạch 2

- Để thuận tiện cho việc quản lý, Công ty đã xây dựng “Quy trình quản lý kỹ thuật” và triển khai đến các Chi nhánh Cà Mau, Nhơn Trạch thực hiện các công tác bảo trì sửa chữa, công tác đào tạo tại chỗ, công tác an toàn sức khỏe môi trường, công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật.

- Công tác quản lý lao động được triển khai chặt chẽ, đúng quy chế quy định của Đảng, Nhà nước, Tổng công ty và Công ty, đảm bảo tính kịp thời, hiệu quả phục vụ cho nhiệm vụ chính trị và triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó các Phòng, đơn vị trực thuộc cũng đã có ý thức trong việc sử dụng lao động. Lao động thực hiện năm 2013 của Công ty không vượt định biên đã được phê duyệt.

- Năm 2013 đã tổ chức được các khóa đào tạo đúng chuyên môn đặc biệt là đào tạo tại chỗ, đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ công việc của Công ty, đa số các khóa học được đánh giá cao, trang bị thêm kiến thức cũng như những kỹ năng làm việc cần thiết cho CBCNV Công ty và đặc biệt là đã dần thay thế được các công việc mà trước kia phải nhờ đến chuyên gia nước ngoài. Trong đợt tiêu tu 02 GT NMD Nhơn Trạch 1 nhân công PVPS tự thực hiện hoàn toàn và không phải thuê chuyên gia nước ngoài.

- Kế hoạch đầu tư trang thiết bị và mua sắm Công cụ dụng cụ được xây dựng theo kế hoạch SXKD hàng năm, được Hội đồng quản trị phê duyệt làm cơ sở sắp xếp vốn đầu tư; Tiến độ đầu tư được lập và triển khai theo đúng luật định hiện hành trên cơ sở tình hình SXKD thực tế, đảm bảo tiết kiệm và sử dụng vốn đầu tư đúng mục đích, mang lại hiệu quả cao cho hoạt động SXKD của Công ty đặc biệt là công tác bảo dưỡng, sửa chữa các Nhà máy điện.

- Công ty đã thực hiện lộ trình kiện toàn công tác tổ chức cán bộ, đổi mới công tác quản lý, công tác điều hành cho phù hợp với mô hình doanh nghiệp. Công tác tổ chức nhân sự của Công ty tiếp tục được củng cố, chất lượng cán bộ từng bước được nâng cao. Công tác tuyển dụng, đào tạo, luân chuyển, điều động và bổ nhiệm cán bộ đảm bảo đúng nguyên tắc, qui định của Đảng và yêu cầu của Tập đoàn, của Tổng Công ty.

- Đảm bảo việc làm ổn định cho khoảng 317 lao động với thu nhập bình quân 18,4 triệu đồng/người/tháng; thực hiện đóng đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN cho CBCNV; Các chế độ nâng lương, nâng bậc hàng năm, bình xét thi đua, khen

11
C
C
H
N
VI
11

thương... được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo quyền lợi, an toàn cho người lao động một cách kịp thời, chính xác, đúng đối tượng và qui định của Nhà nước.

- Lập kế hoạch tài chính cho từng niên độ hoạt động, từng giai đoạn phát triển, xây dựng hệ thống quản lý báo cáo tài chính theo từng tháng, quý, năm đảm bảo đủ vốn cho sản xuất kinh doanh, không gây thất thoát và nợ đọng vốn.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Với chiến lược, mục tiêu nâng cao tỉ lệ nội địa hóa trong công tác bảo dưỡng nhà máy điện, dần dần cắt giảm phạm vi công việc của các Nhà thầu phụ nước ngoài trong các Hợp đồng đã ký nhằm gia tăng lợi nhuận và nâng cao tay nghề cho lực lượng lao động của Công ty, trong những năm tiếp theo, Công ty sẽ liên tục cải tiến bộ máy tổ chức, tìm kiếm đối tác chiến lược nhằm mang lại cho công ty một diện mạo mới, tạo nên nét đột phá riêng và không ngừng nâng cao tầm hoạt động của Công ty.

- Tham gia thực hiện các công trình bảo trì, bảo dưỡng cho các nhà máy điện ngoài ngành, các nhà máy công nghiệp, các công trình biển.

- Cung cấp nguồn nhân lực cho các nhà thầu trong và ngoài nước. Đặt biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao của PVPS.

5. Dự kiến phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2013.

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Dự kiến năm 2013	Ghi chú
*	Vốn điều lệ	150,000	
1	Lợi nhuận trước thuế	31,116.01	
2	Lợi nhuận sau thuế	23,295.96	
3	Trích các quỹ:	4,545.96	
	- Quỹ dự phòng tài chính:	801.56	
	- Quỹ đầu tư phát triển:	1,164.80	
	- Quỹ phúc lợi:	1,164.80	
	- Quỹ khen thưởng:	1,164.80	
	- Quỹ khen thưởng ban quản lý, điều hành	250.00	
4	Chia cổ tức	18,750.00	
	- Thu nhập trên một cổ phần (đ/cp)	1.250,00	
	- Tỷ lệ chia cổ tức (%)	12.5%	

12E
DN
ĐP
UH
JC
T
11

PHAN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2014

I. Kế hoạch SXKD 2014:

- Trong năm 2014, hoạt động bảo dưỡng, sửa chữa chính của Công ty cho các Nhà máy điện, cụ thể:

+ Đại tu Nhà máy điện Cà Mau 1, Tiểu tu NMD Cà Mau 2, Kiểm tra trung gian NMD Cà Mau 1.

+ TTB Nhà máy điện Nhơn Trạch 1.

+ Trung tu Nhà máy điện Nhơn Trạch 2.

- Ngoài ra, Công ty tiếp tục triển khai thực hiện các Hợp đồng dịch vụ ngoài chưa hoàn thành trong năm 2013 và tìm kiếm thêm các Hợp đồng dịch vụ.

- Bảng một số chỉ tiêu chủ yếu của năm 2014:

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1,150.10
2	Lợi nhuận thực hiện trước thuế	Tỷ đồng	31.38
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	23.54
4	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	25.33
5	Số lao động bình quân	Người	337
6	Thu nhập bình quân	Trđ/ng.th	15

II. Giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014:

1. Giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD:

- Tiếp tục thực hiện các Hợp đồng bảo trì dài hạn đã ký.

- Tích cực tìm kiếm mở rộng hợp đồng dịch vụ, phát triển sản xuất, nâng cao doanh thu, nâng cao lợi nhuận của Công ty.

- Chú trọng đầu tư trang thiết bị, kỹ thuật phục vụ sản xuất. Tăng cường đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn đội ngũ lao động và quản lý.

- Triển khai công tác nội địa hóa: Tìm kiếm đối tác nước ngoài để thực hiện lộ trình cắt giảm phạm vi của nhà thầu OEM trong các Hợp đồng bảo trì dài hạn cho Nhà máy điện Cà Mau 1&2.

30
G T
I A
T T
D A
I A
P.

- Nâng cao hiệu quả của việc sử dụng nguồn vốn.
- Ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, văn phòng làm việc, nhà công vụ tại các nhà máy điện đảm bảo đời sống vật chất, ổn định nơi ăn chốn ở để đội ngũ kỹ sư, công nhân lành nghề yên tâm công tác.

2. Giải pháp về tài chính:

- Cân đối dòng tiền thu – chi, tăng cường kiểm soát ngân sách chi tiêu, đảm bảo nguồn vốn đáp ứng được nhu cầu sản xuất kinh doanh;
- Hoàn thiện và đưa vào áp dụng Quy trình phối hợp giữa các phòng ban, bộ phận, đơn vị trong công tác thu hồi vốn ;
- Hoàn thiện quy trình kiểm tra, kiểm soát chứng từ, số liệu kế toán trước khi trình lãnh đạo phê duyệt;
- Giữ mối liên hệ thường xuyên, chặt chẽ giữa đơn vị - đơn vị quản lý, thụ hưởng dịch vụ và Chủ đầu tư nhằm đẩy nhanh tiến độ thu hồi vốn;
- Xin ý kiến chỉ đạo, tiến tới triển khai áp dụng hệ thống phần mềm kế toán SAP thống nhất trong toàn hệ thống kế toán của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam;
- Thực hiện phân công nhiệm vụ, trách nhiệm trong công việc theo hệ thống tiêu chuẩn chức danh công việc đã đăng ký;
- Tham gia thường xuyên các khóa đào tạo nghiệp vụ ngắn hạn nhằm cập nhật, bổ sung thông tin pháp luật, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;

3. Giải pháp về tổ chức, nhân lực:

a. Giải pháp về thu hút và phát triển nguồn nhân lực:

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức của Công ty và các đơn vị trực thuộc theo hướng chuyên sâu từng lĩnh vực.
- Tăng cường công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp, đặc biệt là đối với doanh nghiệp sau niêm yết để đạt mục tiêu hiệu quả kinh tế trong từng công việc, hợp đồng và các dự án; chú trọng công tác kiểm tra, kiểm soát và công tác hạch toán kinh tế, quản lý tài chính nhằm uốn nắn những sai sót, đưa công tác tài chính vào nề nếp, thực hiện theo đúng chế độ quản lý tài chính của Nhà nước.
- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật và an toàn lao động đối với tất cả các loại hình sản phẩm, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho người lao động; tăng cường công tác quản lý chất lượng trên các công trình.
- Tăng cường công tác tìm kiếm công việc, đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập cho CBCNV; rà soát, sửa đổi quy chế tiền lương phù hợp với quy định và sự phát triển của đơn vị; xây dựng chiến lược kinh doanh trung hạn và dài hạn của Công

159
Y
KH
KH
KH

ty. Rà soát, chỉnh sửa và hoàn thiện Điều lệ, các quy chế quản trị nội bộ cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình hoạt động của Công ty.

- Duy trì, phát huy công tác đoàn kết nội bộ, thực hiện văn hóa dầu khí- coi đây là yếu tố yếu tố quan trọng quyết định thắng lợi nhiệm vụ SXKD và tạo bản sắc riêng cho doanh nghiệp.

- Củng cố sắp xếp lại tổ chức, đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Xây dựng lực lượng cán bộ quản lý và kỹ thuật giỏi, công nhân lành nghề đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng chính sách tuyển dụng, thu hút nhân tài có trình độ, kinh nghiệm và năng lực quản lý; sử dụng lao động một cách hợp lý và có hiệu quả trong hoạt động SXKD của đơn vị; công tác đánh giá cán bộ cần được làm thường xuyên trên tinh thần xây dựng và hợp tác; chú trọng công tác đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ sư và người lao động nhằm nâng cao kiến thức lãnh đạo quản lý, tay nghề phù hợp với xu thế phát triển của xã hội và yêu cầu SXKD của đơn vị.

b. Giải pháp về kỹ thuật, công nghệ, an toàn:

- Trong năm 2014, ngoài công tác sửa chữa thường xuyên tại các nhà máy công tác sửa chữa định kỳ chiếm một khối lượng tương đối lớn gồm: Đại tu NMD Cà Mau 1, Tiểu tu NMD Cà Mau 2, Trung tu NMD Nhơn Trạch 1 và Trung tu mở rộng NMD Nhơn Trạch 2 do vậy toàn thể Cán bộ CNV của PVPS cần phải nỗ lực hết mình để hoàn thành nhiệm vụ mà Tổng Công ty đã giao phó. Bên cạnh đó đây cũng là cơ hội để lực lượng lao động của PVPS nâng cao trình độ tay nghề và hiểu biết qua việc học hỏi từ các đồng nghiệp, chuyên gia nước ngoài trong các lần sửa chữa định kỳ.

- Hoàn thiện hệ thống quy trình, quy định, phương án sửa chữa thông qua việc cập nhật rà soát lại hệ thống văn bản, quy trình đã ban hành so với thực tế triển khai thực hiện cũng như tài liệu hướng dẫn O&M của nhà sản xuất để điều chỉnh lại cho phù hợp và khoa học.

- Tăng cường tổ chức các hội thảo khoa học thuộc các lĩnh vực chuyên sâu Cơ, nhiệt điện và C&I nhằm trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm.

- Tận dụng khai thác triệt để các thiết bị máy móc hỗ trợ kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu suất lao động.

- Thường xuyên vận động, khuyến khích công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật tại các Đơn vị nhằm hợp lý hóa sản xuất mang lại những lợi ích kinh tế thiết thực.

- Tăng cường hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước hoạt động trong các lĩnh vực tương tự bảo trì, sửa chữa, phục hồi và chế tạo thiết bị như: Sulser, Kepco, SWTS Pte ltd...

Chị
L
H

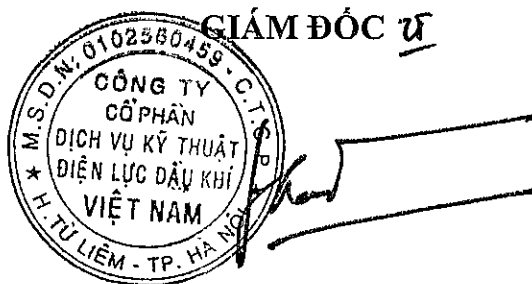
- Không ngừng đẩy mạnh công tác giám sát tuân thủ hệ thống quản lý công tác an toàn sức khỏe môi trường, chú trọng tăng cường kiểm tra định kỳ, đột xuất công tác an toàn vệ sinh lao động tại các Chi nhánh, kiểm định các dụng cụ cầu kéo yêu cầu nghiêm ngặt an toàn, huấn luyện tuyên truyền giám sát thực hiện chấp hành công tác an toàn vệ sinh lao động...

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện năm 2013 và kế hoạch SXKD năm 2014. Công ty Cổ phần CP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TH, KTKH(VNT).



Phan Đại Thành